

Số: 12/BC-HĐND

Cà Mau, ngày 04 tháng 02 năm 2021

BÁO CÁO
Thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách
trình Kỳ họp thứ 16 HĐND tỉnh Khóa IX

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Ban Kinh tế - Ngân sách (KTNS) tổ chức Hội nghị thẩm tra các văn bản trình kỳ họp thứ 16 trên lĩnh vực kinh tế - ngân sách¹.

Tham dự Hội nghị có Thường trực và lãnh đạo các Ban HĐND tỉnh, đại diện UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các cơ quan có liên quan².

Tại Hội nghị thẩm tra, sau khi nghe cơ quan trình dự thảo nghị quyết, căn cứ vào các báo cáo, hồ sơ trình thẩm tra, đại biểu trao đổi, thảo luận. Trên cơ sở ý kiến đại diện UBND tỉnh và đại biểu dự họp, Ban KTNS đã xây dựng Báo cáo thẩm tra gửi đến đại biểu HĐND tỉnh, sau đây xin nêu một số ý kiến thẩm tra của Ban đối với 03 dự thảo nghị quyết do UBND tỉnh trình tại Kỳ họp lần này, như sau:

1. Nghị quyết về chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm 2021 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Thực hiện Nghị định số 83/2020/NĐ-CP, ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp³, UBND trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác là đúng quy định của pháp luật và cần thiết để tiếp tục triển khai thực hiện dự án.

Dự thảo Nghị quyết trình quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, gồm 06 dự án với tổng diện tích 17,496 ha (Trong đó: Diện tích rừng phòng hộ 13,850 ha; rừng sản xuất 3,646 ha)

¹ Công văn số 14/HĐND-TT ngày 01/02/2021 của Thường trực HĐND tỉnh Cà Mau về việc phân công thẩm tra văn bản trình Kỳ họp thứ 16 HĐND tỉnh Khóa IX, gồm 03 dự thảo nghị quyết (Nghị quyết ban hành Danh mục bổ sung dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021 tỉnh Cà Mau; Nghị quyết về chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm 2021 trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Nghị quyết quy định mức chi, thời gian hỗ trợ phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội Khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn tỉnh Cà Mau).

² Các Sở: Tư pháp, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Văn phòng UBND tỉnh.

³ Quy định “Đối với dự án đầu tư có chuyển mục đích sử dụng rừng, thì chủ trương chuyển mục đích rừng là một nội dung trong chấp thuận chủ trương đầu tư của dự án; đối với các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, nhưng trong nội dung quyết định chưa xác định diện tích rừng được chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thì phải thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định tại điểm b, c, d, đ khoản 3 Điều 1 Nghị định số 83/2020/NĐ-CP”.

Qua thẩm tra, Ban KTNS nhận thấy, việc xem xét quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với 06 dự án này là đúng thẩm quyền của HĐND tỉnh (vì theo khoản 3 Điều 20 Luật Lâm nghiệp quy định HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với rừng phòng hộ chắn sóng, lấn biển dưới 20 ha, rừng sản xuất dưới 50 ha). Trong 06 dự án xin chuyển mục đích sử dụng rừng có 05 dự án đầu tư xây dựng nhà máy điện gió, là một trong những lĩnh vực đang được khuyến khích, thu hút đầu tư để tận dụng nguồn năng lượng tự nhiên sản xuất năng lượng tái tạo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, ít tác động gây ô nhiễm môi trường và 01 dự án đầu tư xây dựng đường giao thông kết nối hạ tầng đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương, vì vậy, rất cần thiết để cho chủ trương thực hiện dự án. Trình tự thủ tục và hồ sơ đảm bảo theo quy định⁴, tờ trình và các văn bản kèm theo nêu rõ thông tin dự án: Vị trí, diện tích đất rừng, nguồn gốc và hiện trạng rừng cần chuyển sang mục đích khác, đảm bảo cơ sở pháp lý, tuân thủ các quy định của pháp luật. Vì vậy, Ban nhất trí với nội dung dự thảo nghị quyết, kính trình đại biểu HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Nghị quyết ban hành bổ sung Danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021 tỉnh Cà Mau

Thực hiện các quy định của pháp luật⁵, Kỳ họp 15 (cuối năm 2020), Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết⁶ về danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021 để phát triển kinh tế - xã hội. Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết, thực tế trên địa bàn tỉnh có phát sinh dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất rừng và thu hồi đất để thực hiện. Do đó, việc quyết định bổ sung thêm dự án vào Danh mục thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất thuộc thẩm quyền HĐND tỉnh và cần thiết, làm căn cứ pháp lý để triển khai thực hiện các dự án có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

Dự thảo Nghị quyết trình bổ sung 02 dự án cần thu hồi đất, với diện tích là 14,78 ha; 02 dự án chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ, với diện tích là 12,83 ha.

Qua thẩm tra, Ban nhận thấy các dự án đã có văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư; dự thảo Nghị quyết đảm bảo cơ sở pháp lý, đúng thẩm quyền; nội dung phù

⁴ 1. Tờ trình của UBND tỉnh

- Thông tin chung về dự án;
- Sự cần thiết đầu tư dự án;
- Vị trí (lô, khoảnh, tiểu khu, địa danh hành chính), kết quả điều tra rừng (diện tích rừng, trữ lượng rừng); diện tích theo: loại rừng (rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất), nguồn gốc hình thành (rừng tự nhiên, rừng trồng), điều kiện lập địa, trữ lượng (đối với rừng tự nhiên), loài cây (đối với rừng trồng);
- Sự tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan;
- Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch lâm nghiệp quốc gia theo quy định của pháp luật về quy hoạch;
- Hiệu quả kinh tế - xã hội; mức độ tác động đến môi trường của dự án theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đầu tư và đầu tư công.

2. Hồ sơ kèm theo như quy định tại Nghị định số 83.

⁵ Luật Đất đai năm 2013; Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai.

⁶ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 về danh mục dự án thu hồi đất (theo khoản 3, điều 62 Luật Đất đai năm 2013), chuyển mục đích sử dụng đất (theo quy định tại điểm b, khoản 1, điều 58 Luật Đất đai).

hợp theo quy định của pháp luật và điều kiện thực tế địa phương; hồ sơ đầy đủ, đủ điều kiện để trình Kỳ họp⁷. Riêng đối với Dự án Nhà máy điện gió Tân Ân - giai đoạn 1 đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 19/2019/NQ-HĐND, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo xây dựng dự thảo nghị quyết trình HĐND tỉnh hủy bỏ dự án đã được thay thế nêu trên. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết, kính trình đại biểu HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

3. Nghị quyết quy định mức chi, thời gian hỗ trợ phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội Khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Thực hiện Thông tư số 102/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, UBND trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi, thời gian hỗ trợ phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn tỉnh. HĐND tỉnh xem xét ban hành nghị quyết này là cần thiết để phục vụ cho nhiệm vụ bầu cử và quản lý chặt chẽ, chi tiêu đúng chế độ, đúng mục đích, hiệu quả, làm cơ sở thực hiện lập dự toán, thanh toán kinh phí đúng quy định của pháp luật, phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực và điều kiện thực tế của tỉnh.

Dự thảo Nghị quyết xây dựng mức chi theo nội dung chi được quy định tại Điều 2 Thông tư số 102/2020/TT-BTC và không quy định thêm các nhiệm vụ chi có tính đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu đã quy định; mức chi của cấp tỉnh bằng mức chi quy định tại Thông tư số 102/2020/TT-BTC, mức chi của cấp huyện, cấp xã lần lượt thấp hơn.

Tại Hội nghị thẩm tra, có đại biểu đặt vấn đề về các công việc đã triển khai thực hiện trước khi nghị quyết có hiệu lực có được áp dụng mức chi tại nghị quyết để thực hiện chi hay không, vì theo quy định nghị quyết của HĐND không thể có hiệu lực trở về trước; giải trình vấn đề này, cơ quan soạn thảo cho rằng khi nghị quyết có hiệu lực, sẽ có hướng dẫn cụ thể về thời gian hỗ trợ để các đơn vị thực hiện, đồng thời sẽ chỉnh sửa, bổ sung vào dự thảo nghị quyết điều khoản về nguyên tắc chung để đảm bảo thống nhất chi theo quy định của Thông tư và điều kiện thực tế tại địa phương.

Qua thẩm tra Ban nhận thấy: Dự thảo Nghị quyết quy định rõ đối tượng áp dụng và phạm vi điều chỉnh; định mức và thời gian hỗ trợ cụ thể, rõ ràng, dễ thực hiện. Dự thảo nghị quyết có đủ cơ sở pháp lý, đúng thẩm quyền, quy trình xây dựng văn bản QPPL theo trình tự, thủ tục rút gọn và hồ sơ, thủ tục đảm bảo quy định. Về định mức, thời gian hỗ trợ nêu trong dự thảo nghị quyết là phù hợp với quy định của Thông tư, Luật Ngân sách nhà nước, đảm bảo tính công bằng, hợp lý, công khai, minh bạch, tuy nhiên đề nghị UBND tỉnh tiếp thu ý kiến đóng góp của đại biểu để hoàn chỉnh Dự thảo trình Kỳ họp và có hướng dẫn cụ thể để thực hiện

⁷ Trước đây nghị quyết này được xây dựng theo thể thức văn bản quy phạm pháp luật. Qua rà soát, đối chiếu theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 thì nghị quyết này được thống nhất xác định xây dựng theo hình thức văn bản cá biệt (Công văn số 1558/STP-XDKT&TDTHPL ngày 15/9/2020; Công văn số 169/HĐND-PC ngày 23/9/2020; Công văn số 1639/STP-XDKT&TDTHPL).

Nghị quyết. Trên cơ sở đó, Ban nhất trí với nội dung dự thảo nghị quyết, kính trình đại biểu HĐND tỉnh xem xét, thông qua.

Nhìn chung: Các dự thảo nghị quyết được xây dựng căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và đúng thẩm quyền theo quy định và phù hợp với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Quy trình soạn thảo được thực hiện đảm bảo đúng quy định. Nội dung cụ thể, quy định rõ ràng; có tính khả thi cao, sát với tình hình thực tế, dễ áp dụng; hồ sơ, thủ tục trình đảm bảo đúng theo quy định.

Tại Hội nghị thẩm tra, các đại biểu cơ bản thống nhất và có ý kiến về nội dung, đóng góp hoàn thiện dự thảo đã được Ban tổng hợp và thể hiện quan điểm, những nội dung cần sửa đổi, bổ sung như nêu trong Báo cáo thẩm tra chi tiết đối với từng dự thảo. Cơ quan soạn thảo tiếp thu và hoàn chỉnh trước khi trình Kỳ họp.

Trên đây là ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách kính trình đại biểu HĐND tỉnh xem xét, quyết nghị./.

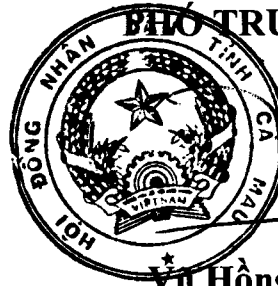
Nơi nhận:

- TT.HĐND tỉnh;
- Thành viên Ban KT-NS;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- LĐVP. HĐND tỉnh;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT, LT.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH

KT. TRƯỞNG BAN

PHÓ TRƯỞNG BAN



Vũ Hồng Như Yến